

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày: 12-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN H2ỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Mộng H1

Bà: Bùi Thị Then

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Minh Tuyết, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2021/TLST-HS ngày 04/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 29/10/2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn H1, sinh ngày 20/11/1986 tại xã Yên Trị, H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: xóm Tân Thịnh, xã Yên Trị, H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 10/12; con ông Bùi Văn Hán (đã chết) và bà Bùi Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01 Tại quyết định số 04/2019/QĐ-TA ngày 01/02/2019 Tòa án nhân dân H2ện Yên Thủy áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H1 thời hạn 15 tháng, H1 đã chấp hành xong quyết định. Đến ngày 04/7/2021 Bùi Văn H1 chưa được xóa vi phạm.

Nhân thân: Tại quyết định số 06/2016/QĐ-TA ngày 22/7/2017 Tòa án nhân dân H2ện Yên Thủy áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H1 thời hạn 12 tháng, H1 đã chấp hành xong quyết định. Đến ngày 04/7/2021 Bùi Văn H1 được xóa vi phạm.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:*

1/Anh Bùi Văn L1, sinh năm 1985; trú tại: xóm Tân Thịnh, xã Yên Trị, H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

2/Bà Bùi Thị T, sinh năm 1966; trú tại: xóm Minh Sơn, xã Yên Trị, H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

3/Bà Quách Thị H2, sinh năm 1964; trú tại: xóm Lòg, xã Yên Trị, H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ L2 quan:*

1/Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1950; trú tại: Thôn Ngải, xã Văn Phong, H2ện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

2/Anh Phạm Mạnh T, sinh năm 1999; trú tại: phố Dương, xã Ngọc Lương, H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

3/Anh Quách Văn D, sinh năm 1984; trú tại: phố H3 Lai, thị trấn Nho Quan, H2ện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

4/Bà Bùi Thị Q, sinh năm 1964; trú tại: xóm Tân Thịnh, xã Yên Trị, H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (có mặt).

5/Bà Bùi Thị M, sinh năm 1966; trú tại: xóm Tân Thịnh, xã Yên Trị, H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Bùi Xuân Tr, sinh năm 1990; trú tại: xóm Ao Hay, xã Yên Trị, H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

2/ Ông Bùi Văn H3, sinh năm 1960; trú tại: xóm Minh Sơn, xã Yên Trị, H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 14/7/2021 Bùi Văn H1 đi bộ từ nhà của mình tới cửa hàng tạp hóa tại xóm Lòg, xã Yên Trị, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình để mua thuốc lá. Sau khi mua được thuốc lá H1 quay trở về nhà của mình có đi qua nhà anh Bùi Văn L1 ở xóm Tân Thịnh, xã Yên Trị, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình thuê của anh Bùi Văn Tr ở xóm Ao Hay, xã Yên Trị, H2ện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình để làm xưởng đóng thùng nuôi dế. Thấy không có ai ở nhà, cửa đóng, xung quanh không có người nên H1 nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó H1 đi vào bên phải ngôi nhà nhìn qua cửa hông bên phải nhà thì thấy có 01 máy nén khí Star Air ST560 3/4HP 12 lít; 01 máy cắt mini Tenuo mod 5002 1600W (Những tài sản này là của anh Bùi Văn

L1). Sau đó H1 đã cậy cửa đột nhập vào trong nhà trộm cắp 01 máy nén khí Star Air ST560 3/4HP 12 lít, lấy được tài sản H1 mang giấu vào bụi cây cách đó khoảng 20 mét, rồi H1 quay lại tiếp tục lấy 01 máy cắt mini Tenuo mod 5002 1600W rồi H1 mang giấu vào bụi cây cùng chỗ giấu máy nén khí. Sau đó H1 đi bộ tới nhà bà Bùi Thị Q trú tại xóm Tân Thịnh, xã Yên Trị, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình mượn xe mô tô và nhặt 02 bao bãi màu vàng ở nhà bà Q rồi quay lại lấy tài sản trộm cắp cho vào bao mang bán cho cửa hàng thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị L2 trú tại thôn Ngải, xã Đồng Phong, Huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình được 550.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết. Cùng ngày H1 đã đến Công an Huyện Yên Thủy đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra Bùi Văn H1 còn khai nhận ngày 04/7/2021 H1 còn trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG J7 PRIME của gia đình bà Quách Thị H2 trú tại xóm Lồng, xã Yên Trị, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình rồi mang bán cho Quách Văn D trú tại phố H3 Lai, thị trấn Nho Quan, Huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình được 700.000 đồng; ngày 07/7/2021 H1 trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Rdme 9T của gia đình bà Bùi Thị T trú tại xóm Minh Sơn, xã Yên Trị, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và mang bán cho anh Phạm Mạnh T trú tại xóm Phố Dương, xã Ngọc Lương, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình được 1.500.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 21/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện Yên Thủy kết luận: 01 máy nén khí Star Air ST560 3/4HP 12 lít mua mới năm 2018 có giá trị thời điểm ngày 14/7/2021 là 1.500.000 đồng; 01 máy cắt mini Tenuo mod 5002 1600W mua mới năm 2018 có giá trị thời điểm ngày 14/7/2021 là 1.900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.400.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 10/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện Yên Thủy kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 PRIME, màu đen, cũ đã qua sử dụng, điện thoại mua mới năm 2017 tại thời điểm ngày 04/7/2021 là 1.800.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Rdme 9T, màu xanh, mua mới vào tháng 5/2021 tại thời điểm ngày 07/7/2021 là 2.100.000 đồng. Tổng giá trị 02 chiếc điện thoại nói trên là 3.900.000đ.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSYT ngày 04/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Thủy đã truy tố Bùi Văn H1 về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Thủy, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Bùi Văn H1 từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Văn H1.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 máy nén khí Star Air ST560 3/4HP 12 lít, 01 máy cắt mini Tenuo mod 5002 1600W cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn L1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Rdme 9T, màu xanh cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Bùi Thị T là đúng quy định.

Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại: Anh Bùi Văn L1, bà Bùi Thị T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và ngày 09/11/2021 người có quyền lợi, nghĩa vụ Liên quan bà Nguyễn Thị L2 đã nhận được tiền tự nguyện bồi thường của bà Bùi Thị M (là mẹ đẻ của bị cáo Bùi Văn H1) số tiền 550.000 đồng. Nay anh L1, bà T, bà L2 không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- Người bị hại: Bà Quách Thị H2 và người có quyền lợi, nghĩa vụ L2 quan bà Nguyễn Thị L2, Quách Văn D, bà Bùi Thị M không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự đối với Bùi Văn H1 nên không đề cập giải quyết.

- Anh Phạm Mạnh T yêu cầu Bùi Văn H1 trả lại số tiền 1.500.000 đồng là tiền mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Rdme 9T của H1, yêu cầu của anh T là có căn cứ nên buộc H1 phải có trách nhiệm trả lại cho anh T số tiền trên.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H1 đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Thủy truy tố.

Bị cáo H1 không có ý kiến tranh luận gì và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an H2ện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu được cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào các ngày 04, 07 và ngày 14/7/2021 Bùi Văn H1 đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý trông coi tài sản của các chủ tài sản là người dân ở địa bàn các xóm của xã Yên Trị, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, H1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 PRIME, màu đen, cũ đã qua sử dụng trị giá là 1.800.000 đồng của bà Quách Thị H2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9T, màu xanh, cũ đã qua sử dụng trị giá là 2.100.000 đồng của bà Bùi Thị T và chiếm đoạt 01 máy nén khí Star Air ST560 3/4HP 12 lít trị giá là 1.500.000 đồng, 01 máy cắt mini Tenuo mod 5002 1600W trị giá là 1.900.000 đồng của ông Bùi Văn L1. Tổng giá trị tài sản Bùi Văn H1 đã chiếm đoạt là 7.300.000 đồng. Hành vi của bị cáo Bùi Văn H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo H1 là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn Huyện Yên Thủy; đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự Việt Nam nghiêm cấm và bảo vệ, gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức việc làm của mình là sai trái, nhưng vì muốn kiếm lời bất chính và coi thường pháp luật nên bị cáo cùng Bùi Văn H1 đã nhiều lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại, lỗi của bị cáo trong vụ án là cố ý trực tiếp. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra nhằm giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bùi Văn H1 có 01 tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Bùi Văn H1 có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân Huyện Yên Thủy ra quyết định số 04/2019/QĐ-TA ngày 01/02/2019 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H1 thời hạn 15 tháng, H1 chấp hành xong quyết định, còn chưa được xóa vi phạm thì lại tiếp tục phạm tội; Năm 2017 H1 bị Tòa án

nhân dân Huyện Yên Thủy áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 06/2016/QĐ-TA ngày 22/7/2017 với thời hạn 12 tháng, H1 đã chấp hành xong quyết định, do vậy H1 được coi là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên hội đồng xét xử xét thấy trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo H1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; giá trị các tài sản bị chiếm đoạt không lớn, bị cáo người dân tộc thiểu số và được đại diện gia đình là bà Bùi Thị M bồi thường khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ L2 quan nên được coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo sống cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Bùi Văn H1 không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại: Anh Bùi Văn L1, bà Bùi Thị T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và ngày 09/11/2021 người có quyền lợi, nghĩa vụ L2 quan bà Nguyễn Thị L2 đã nhận được tiền tự nguyện bồi thường của bà Bùi Thị M (là mẹ đẻ của bị cáo Bùi Văn H1) số tiền 550.000 đồng; người bị hại Quách Thị H2, người có quyền lợi, nghĩa vụ L2 quan anh Quách Văn D, bà Bùi Thị M không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên không đề cập giải quyết.

- Anh Phạm Mạnh T yêu cầu Bùi Văn H1 trả lại số tiền 1.500.000 đồng là tiền mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Rdme 9T, yêu cầu của anh T là có căn cứ nên buộc H1 phải có trách nhiệm trả cho anh T số tiền trên.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: xét thấy Cơ quan điều tra đã trả lại 01 máy nén khí Star Air ST560 3/4HP 12 lít, 01 máy cắt mini Tenuo mod 5002 1600W cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn L1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Rdme 9T, màu xanh cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Bùi Thị T là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn H1 bị kết án nên phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L2 quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các điều 331, điều 332, điều 333, điều 334 và điều 335 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về vấn đề khác:

Đối với anh Phạm Mạnh T; anh Quách Văn D; bà Nguyễn Thị L2 trong vụ án là những người đã mua những tài sản do H1 phạm tội mà có, khi mua những người này không biết được đây là những tài sản do H1 trộm cắp mà có nên không có lỗi vì vậy không có hình thức xử lý là có căn cứ.

Đối với bà Bùi Thị Q là người đã cho H1 mượn chiếc xe mô tô để đi lại, bà Q không biết H1 sử dụng xe để mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ, bà Q không biết, không có lỗi nên không có hình thức xử lý là hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn H1 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/7/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 579 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Bùi Văn H1 phải chịu trách nhiệm trả cho anh Phạm Minh T số tiền là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người thi hành án không thanh toán khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành theo mức lãi xuất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Văn H1 phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo Bùi Văn H1, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh HB;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND Huyện Yên Thủy;
- CA Huyện Yên Thủy;
- Thi hành án dân sự H. Yên Thủy;
- Bị cáo Bùi Văn H1;
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Yên Trị;
- Lưu HS vụ án; lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Bùi Thị Lan